

Bản án số: 39/2018/HS-PT
Ngày 15-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**
Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Lựu** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSPT ngày 30/01/2018 đối với các bị cáo Trần Duy L, Lê Trung D có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Duy L, sinh năm 1996; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Ký túc xá trường Cao đẳng nghề số 5, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Lê Trung D, sinh năm 1995; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 283 Quốc lộ 1A, khối 4, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: K31/4 đường M, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Tấn M và bà Phạm Thị H; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 23/6/2017 đến ngày 14/7/2017, trên địa bàn quận N, Trần Duy L và Lê Trung D đã 04 lần có hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 23/6/2017, L và D đi bộ đến đường T, thấy khu trọ số 68 có phòng không khóa. D đứng ngoài cánh giới còn L đột nhập vào phòng 303

trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A3 của ông Lộc Mỹ K. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.550.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 02/7/2017, khi đi chơi về phòng của mình tại phòng 408 Ký túc xá trường X, thấy anh Lê Văn Tr là người ở cùng phòng đang ngủ có để chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5 trên đầu giường. L vào lấy điện thoại đem về đưa cho D mở khóa sau đó đem đi bán chia nhau tiêu xài. Giá trị chiếc điện thoại là 3.150.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 03 giờ ngày 10/7/2017, L và D đi dạo trên đường T thuộc phường M, quận N, khi đến kiệt 117/3 thì phát hiện phòng trọ số 01 không đóng cửa. D đứng ngoài cảnh giới, L vào bên trong trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Sony XA1 trị giá 6.300.000đ của ông Huỳnh Bá C sau đó đem về bán chia nhau tiêu xài.

Lần thứ tư: Khoảng 03 giờ ngày 14/7/2017, lợi dụng sơ hở, L vào phòng 407 Ký túc xá trường X lấy 01 điện thoại di động hiệu Huawei trị giá 2.160.000đ của anh Lê Khắc V. Sau khi lấy được tài sản, L đem về đưa D mở khóa và cả hai cùng đem đi bán lấy tiền tiêu xài.

Tổng tài sản của các lần chiếm đoạt là 20.051.000đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Duy L** 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Trung D** 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 10/01/2018, bị cáo Lê Trung D có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/01/2018 bị cáo Trần Duy L có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về mặt chủ thể, nội dung và lập trong thời hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ, cần được xem xét.

Về nội dung: Chỉ trong vòng chưa đầy 01 tháng nhưng các bị cáo đã 04 lần trộm cắp tài sản của người khác với tổng trị giá là 20.051.000đ. Hành vi của các bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải bị xử lý nghiêm. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò và hành vi của từng bị cáo đồng thời cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng, xử phạt các bị cáo cùng mức án 12 tháng

tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Các bị cáo Trần Duy L, Lê Trung D đều thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm 1 khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm có điều kiện làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có cơ sở khẳng định: Từ 23/6/2017 đến ngày 14/7/2017, trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, lợi dụng sơ hở của những người bị hại, Trần Duy L và Lê Trung D đã 04 lần thực hiện việc trộm cắp, lấy 05 điện thoại di động các loại, tổng trị giá 20.051.000đ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, do đó cần phải bị xử lý tương xứng. Trong vụ án này, bị cáo Trần Duy L là người giữ vai trò chính, là người rủ rê đồng thời trực tiếp lấy tài sản trong cả 04 lần trộm cắp. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm và mức án đối với bị cáo phải cao hơn so với bị cáo D. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là đã xem xét đúng tính chất hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Riêng đối với bị cáo Lê Trung D phạm tội có mức độ, tham gia với vai trò cảnh giới, giúp sức, chỉ tham gia đi lấy tài sản 02 lần, 02 lần còn lại bị cáo chỉ giúp Trần Duy L trong việc giữ, mở khóa và đi bán tài sản. Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, từng có thời gian phục vụ trong quân đội, gia đình có công cách mạng và hiện có hoàn cảnh khó khăn, quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó đối với bị cáo chưa cần phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội mà giao về chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng có tác dụng. Vì vậy, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Duy L, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo L

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Trung D– sửa án sơ thẩm đối với bị cáo D.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Duy L** 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Lê Trung D** 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày 15/3/2018.

Giao bị cáo Lê Trung D về Ủy ban nhân dân thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định để theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Duy L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Lê Trung D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND quận Ngũ Hành Sơn;
- THA DS quận Ngũ Hành Sơn
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Trọng Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Đức Kỳ

Nguyễn Thị Cảnh

Bùi Trọng Danh

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Trọng Danh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Đình Thắng

Đặng Văn Mạnh

Nguyễn Thị Cảnh

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV27; PC81 công an thành phố;
- Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

Nguyễn Thị Cảnh